

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ GREENCO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ GREENCO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREENCO INTERNATIONAL TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GRREENCO LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110648192

3. Ngày thành lập: 13/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 12, Tòa nhà Licogi 13, số 164 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0777121000

Fax:

Email: greenco.ltd.co@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc ; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức hợp báo)	8230
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
11.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động dạy về tôn giáo; Các trường của tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
12.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	8560
13.	Lập trình máy vi tính	6201
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
15.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin; Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Thiết kế lưu trữ duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật tìm kiếm lưu trữ xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; Đào tạo công nghệ thông tin; - Sàn giao dịch thương mại điện tử; Website đấu giá trực tuyến; Website khuyến mại trực tuyến	6209
16.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
17.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (loại trừ Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
19.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kế toán)	7020
20.	Quảng cáo (Trừ hoạt động báo chí)	7310

21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động điều tra và hoạt động nhà nước cấm)	7320
22.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ, chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực thiết bị y tế, dược phẩm Đánh giá công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
23.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các mặt hàng Nhà nước cấm)	4690
24.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
25.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thực phẩm chức năng; Bán lẻ các vi chất bổ sung vào thực phẩm và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4722
27.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
28.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
29.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ bán lẻ vàng, súng đạn, tem và tiền kim khí, hoạt động của đấu giá viên)	4789
30.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử - website thương mại điện tử bán hàng – website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
31.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá)	4799
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
33.	Bốc xếp hàng hóa	5224
34.	Xuất bản phần mềm (loại trừ xuất bản phẩm) Chi tiết: Xuất bản phần mềm	5820

35.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Dịch vụ viễn thông cơ bản; Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng. - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet); Cung cấp truy cập Internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng và ISP nhưng không do ISP sở hữu và vận hành, như truy cập Internet quay số (dial-up); - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông. - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.	6190
36.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Trừ hoạt động của trung tâm tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm)	7810
37.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
41.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	4772(Chính)

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÝ VĂN HÒA

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/03/1998

Dân tộc: Nùng

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 002098004692

Ngày cấp: 04/02/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Tân Tạo, Xã Việt Vinh, Huyện Bắc Quang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Tân Tạo, Xã Việt Vinh, Huyện Bắc Quang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÝ VĂN HÒA

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 10/03/1998

Dân tộc: Nùng

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 002098004692

Ngày cấp: 04/02/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Tân Tạo, Xã Việt Vinh, Huyện Bắc Quang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Tân Tạo, Xã Việt Vinh, Huyện Bắc Quang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội